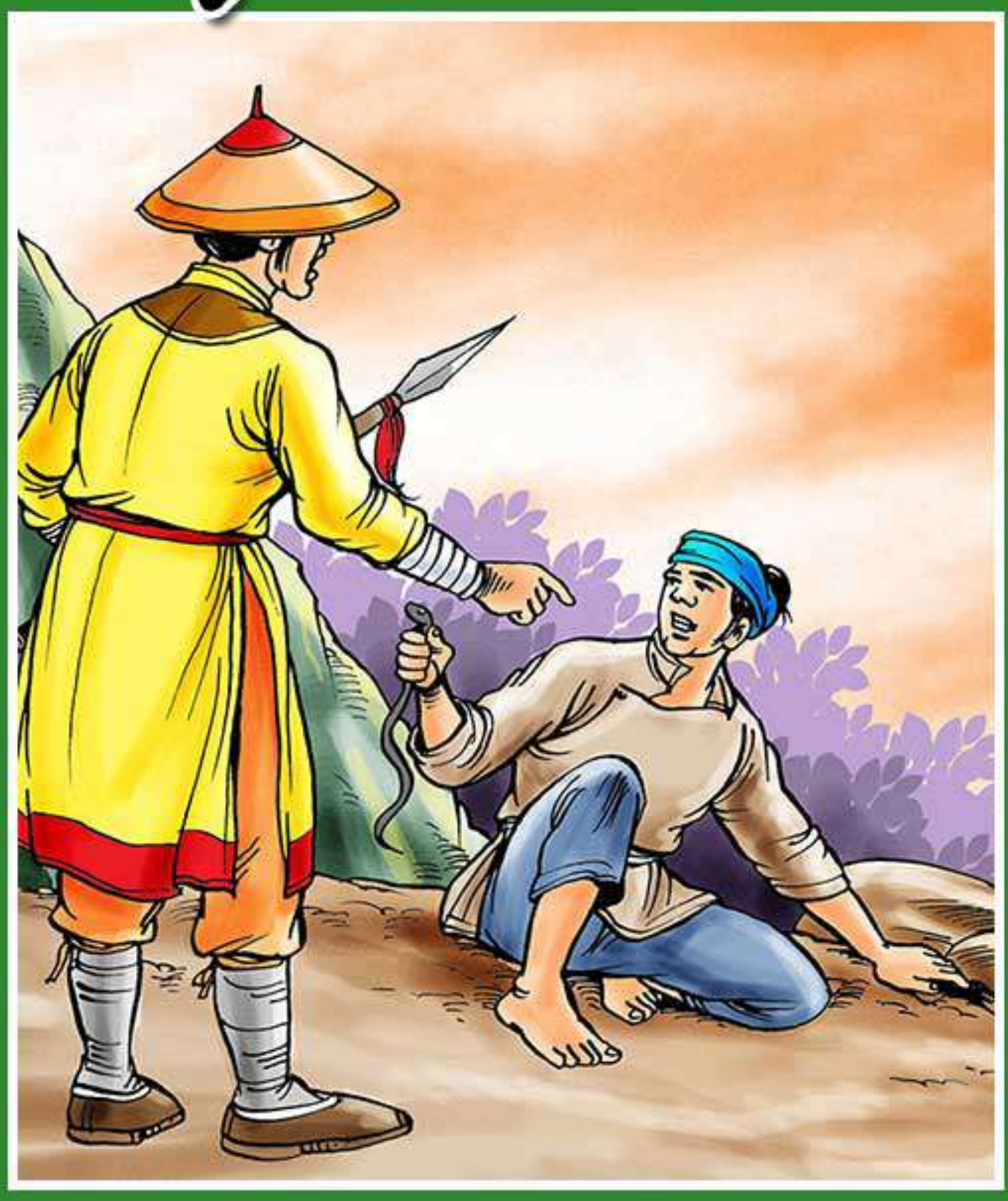


Truyện Cổ Nước Nam



Ông Quan Chăn Trâu

Tranh và lời: HÙNG LÂN



Vào đời nhà Lê, ở vùng Kẻ Treo, sát chân núi Hồng Lĩnh, có một chàng trai mồ côi cha mẹ nghèo khổ tên là Bùi Cầm Hổ. Lúc còn nhỏ, Hổ có đi học dăm ba chữ với một cụ đồ già nên cũng biết chút ít, nhưng khi chàng vừa lớn lên thì cha mẹ qua đời mà chẳng để lại gì, một thân một mình, không anh em, không cha mẹ, Hổ đành sống bằng nghề đốn củi.

Một hôm, Hổ bắt được một con trâu đi lạc, chàng nghĩ thầm:

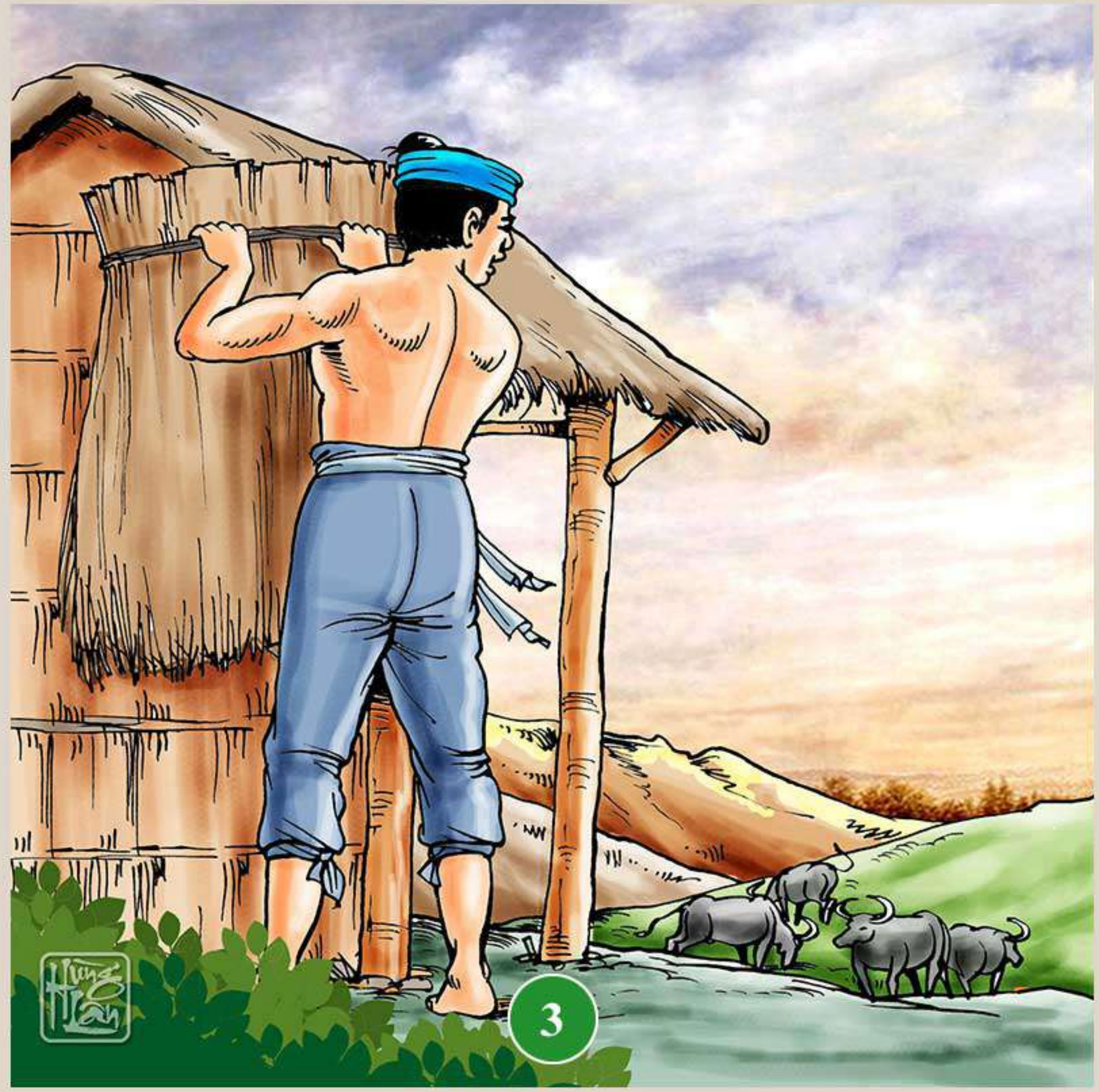
- Có lẽ trâu của làng mình đây!

Hổ dắt trâu về và nói với dân làng:

- Ai có trâu lạc ra mà nhìn nè!



Chủ con trâu ấy là ông Bá. Ông liền mừng rỡ bảo:
- Ồ! Cảm ơn chú Hổ. Trâu nhà tôi đó!
Thấy Hổ chân thật, ông Bá liền đề nghị với dân làng:
- Tôi cử chú Hổ chăn trâu cho cả làng này, bà con có đồng ý không?
Dân làng vui vẻ tán thành, Hổ được mọi người tín nhiệm và dựng cho một căn lều sát chân núi, chàng mừng rỡ nhủ thầm trong bụng:
- Hà hà! Từ nay mình có nhà ở rồi! Không phải lo nữa.



Từ đó, mỗi ngày, vào sáng sớm Hổ đánh mõ làm hiệu, dân làng nghe tiếng mõ, dắt trâu đến nhà chàng, Hổ đợi trâu đến đông đủ rồi lùa trâu lên núi:

- Hôm nay mình qua mé sườn tây, bên ấy có cỏ nhiều.

Chiều xuống, khi mặt trời vừa gác núi, Hổ lùa đàn súc vật về làng. Đến ngã ba là chàng hết phận sự vì con nào tự động về nhà con nấy, không còn sợ lạc nữa. Tuy có khó nhọc, nhưng Hổ cảm thấy vui thú với công việc của mình. Ngoài tiền gạo dân làng cho, chàng còn có lộc nữa. Tháng giêng, ngày Tết hay mỗi khi nhà nào có giỗ, họ thường đem thức ăn đến biếu chàng.



Một hôm, trời đã hoàng hôn, Hổ gặp một người đàn ông lạ mặt đến nói:

- Chào anh bạn chăn trâu, cho tôi xin miếng nước.

Hổ đưa nước và bảo:

- Xin mời bác uống. Trời sắp tối rồi, sao bác còn quanh quẩn nơi đây? Bác làm gì trên núi này vậy?

- Tôi là thầy địa lý, đi tìm huyệt mả lỡ đường, chẳng may bị lạc.

Hổ cười bảo:

- Thế thì chốc nữa mời thầy ghé nhà tôi nghỉ lại nhé!

- Cám ơn cậu. Thế thì còn gì bằng...



Tối ấy, ông thầy địa lý trú lại nhà Hổ, chàng nấu cơm dọn ra đãi khách, thầy địa lý cảm kích bảo:

- Cảm ơn anh, không có anh thì giờ này tôi vẫn còn lang thang trên núi rồi.

Từ đó, thầy địa lý ban ngày lên núi tìm huyệt, đêm về tá túc tại nhà Hổ. Hổ cảm thấy vui nên tiếp đãi thầy rất tốt:

- Mời thầy ăn chè cho mát.

- Anh tốt quá! Tôi thật có phước mới gặp được anh.

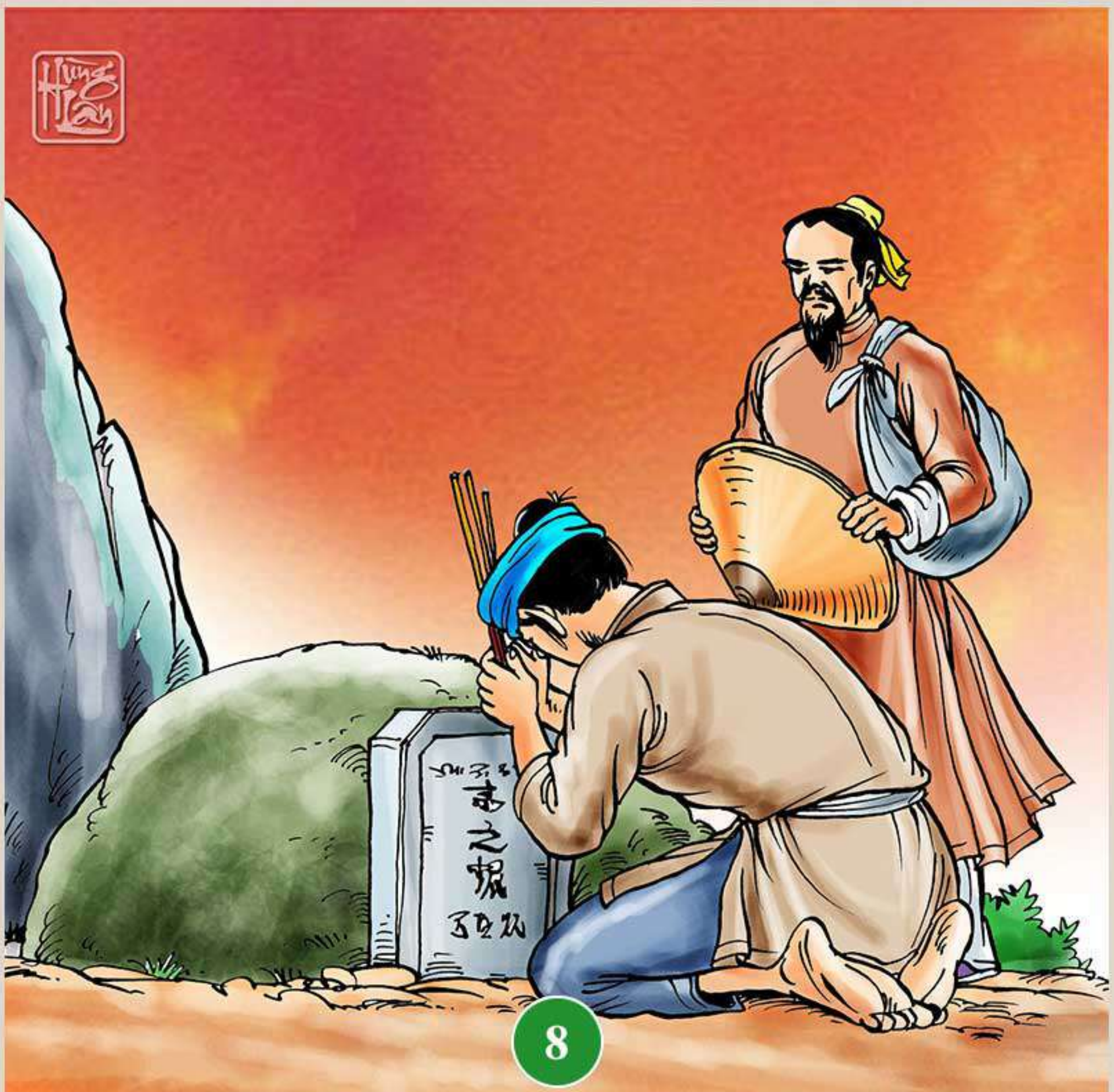
Thấy Hổ đối đãi với mình hết lòng, nên thầy địa lý muốn tìm cách trả ơn.



Một hôm nọ, thầy địa lý nói với Hổ:
- Anh Hổ nè, anh thật là người tốt, vậy anh có muốn làm quan không?
Hổ thật thà đáp:
- Tôi sống thế này cũng sướng lắm rồi, làm quan làm gì nữa!
Thầy địa lý khen:
- Hà hà..! Anh đúng là người không tham quyền hành, nhưng làm quan vẫn sướng hơn sống thế này chứ!
Hổ liền hỏi lại:
- Nhưng một người đốn củi như tôi thì làm quan thế nào được?



Thầy địa lý cười bảo:
- Tôi nói thật, tôi đã tìm được một ngôi huyệt mả "Chân trắng làm Ngự sử", chỉ độ vài mươi ngày là phát. Vì muốn đền ơn anh, và vì tôi thấy anh cũng có phúc tướng nên có thể hưởng được phúc của ngôi huyệt đó. Do vậy mà anh nên bốc mộ phụ mẫu mang về chôn ở đó để được hưởng phúc làm quan.
Không tìm thấy mộ cha, nên Hổ nghe lời thầy dạy, bốc mộ mẹ đem về. Lòng bảo thì cứ thử xem sao...
Thầy địa lý giao cho chàng một quan hai tiền bảo đi sắm ngay đồ cải táng cho chu đáo.



Sau đó thầy hướng dẫn Hổ chôn cất mẹ vào đúng huyệt. Công việc cải táng xong, vài ngày sau thầy nói với chàng:

- Đến lúc chúng ta phải chia tay rồi, phần anh cũng lo lên kinh đô lập thân đi nhé! Nghe lời tôi dặn, thế nào anh cũng thành công.

Hổ liền vái chào:

- Cám ơn thầy, tôi xin nghe theo lời thầy chỉ dạy.

Thầy địa lý đi rồi, Hổ cũng từ giã xóm làng, trả trâu bò lại cho họ rồi ra đi. Ngày đi đêm nghỉ, ròng rã gần mười ngày mới đến kinh đô.

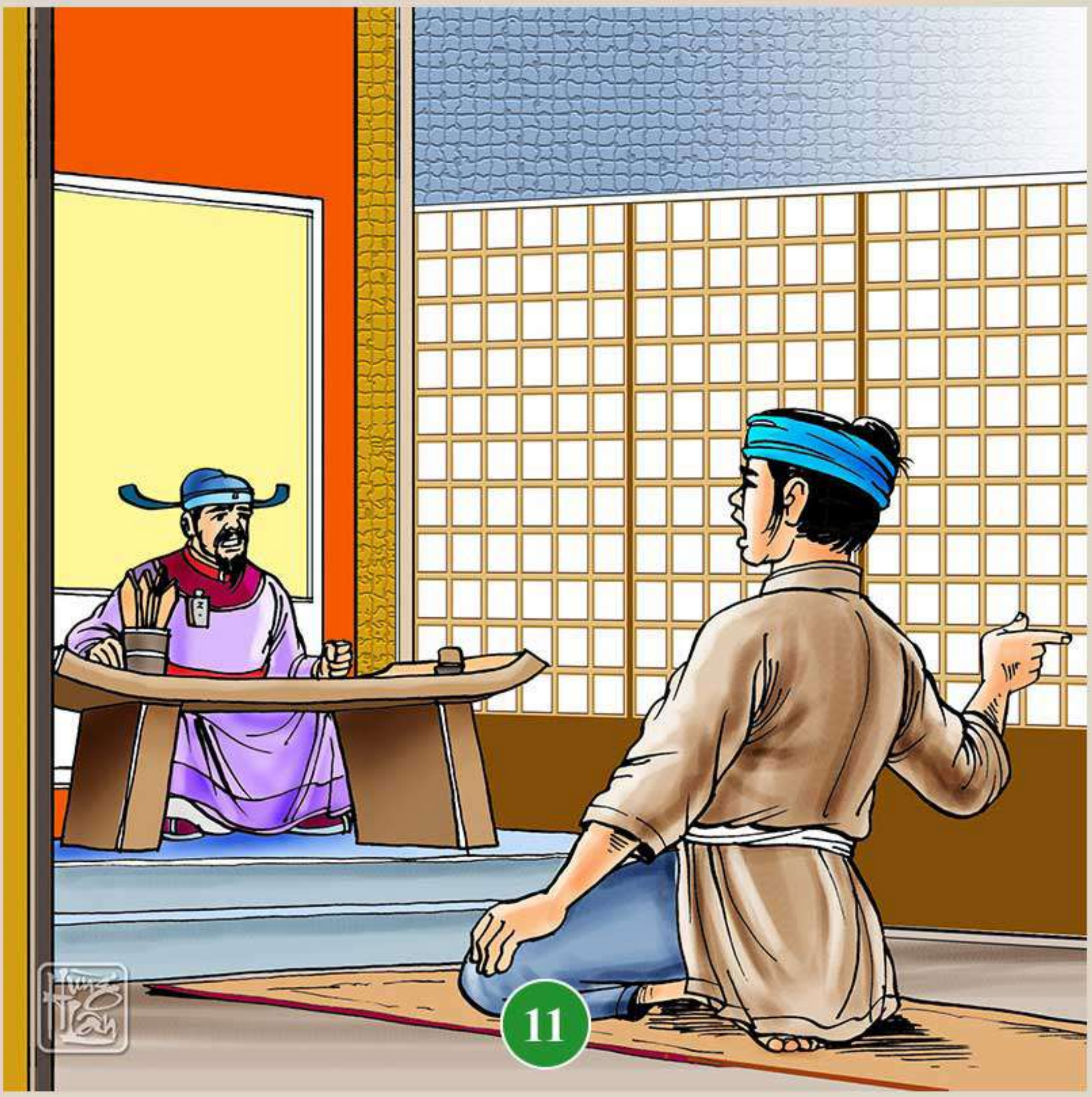


Tới nơi, sờ vào lưng quần thấy còn có sáu tiền, Hổ liền vào quán gọi cơm ăn. Lúc ấy trong quán có người đang cao giọng kể chuyện với bạn bè ở một chiếc bàn gần đó, Hổ lắng nghe rõ đầu đuôi:

- Anh ta đi buôn đường xa mới về, vợ mua lươn về nấu cháo đãi chồng. Chẳng ngờ xơi xong bát cháo lươn, anh ta lăn ra chết, mụ vợ bị quan bắt giam tra khảo, cho là mụ ngoại tình, lập mưu giết chồng, nhưng dù có tra hỏi đến đâu, mụ vẫn khăng khăng là mình vô tội, mãi đến gần đây chịu không nổi nên mụ mới chịu nhận tội, nay mai mụ sẽ bị hành hình...



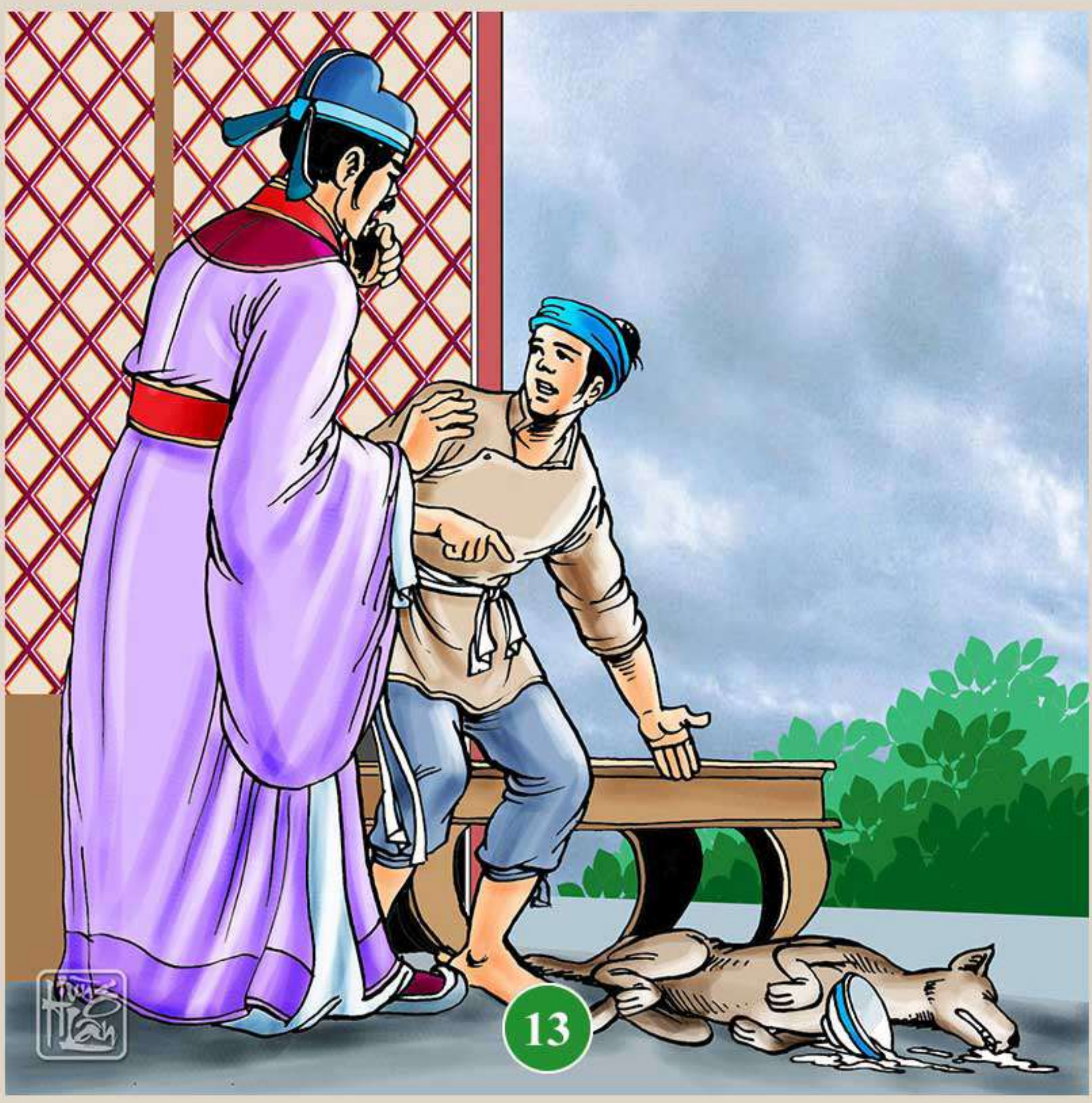
Hổ nghe qua đã thấy lóe lên vấn đề của câu chuyện:
- Hừm! ta biết nguyên do vụ này rồi!
Ăn cơm xong, Hổ đến thẳng cửa quan đánh trống kêu oan, xin vào gặp mặt quan Thượng thư. Thấy chàng ăn mặc lôi thôi, bọn lính đuổi ra khỏi cửa, nhưng Hổ cứ kêu to mãi, bọn lính bèn giải Hổ vào công đường. Quan Thượng thấy thế liền hỏi:
- Tên kia! Có điều gì oan ức?
Hổ bèn thưa:
- Bẩm quan, người đàn bà bị án giết chồng đó vô tội!



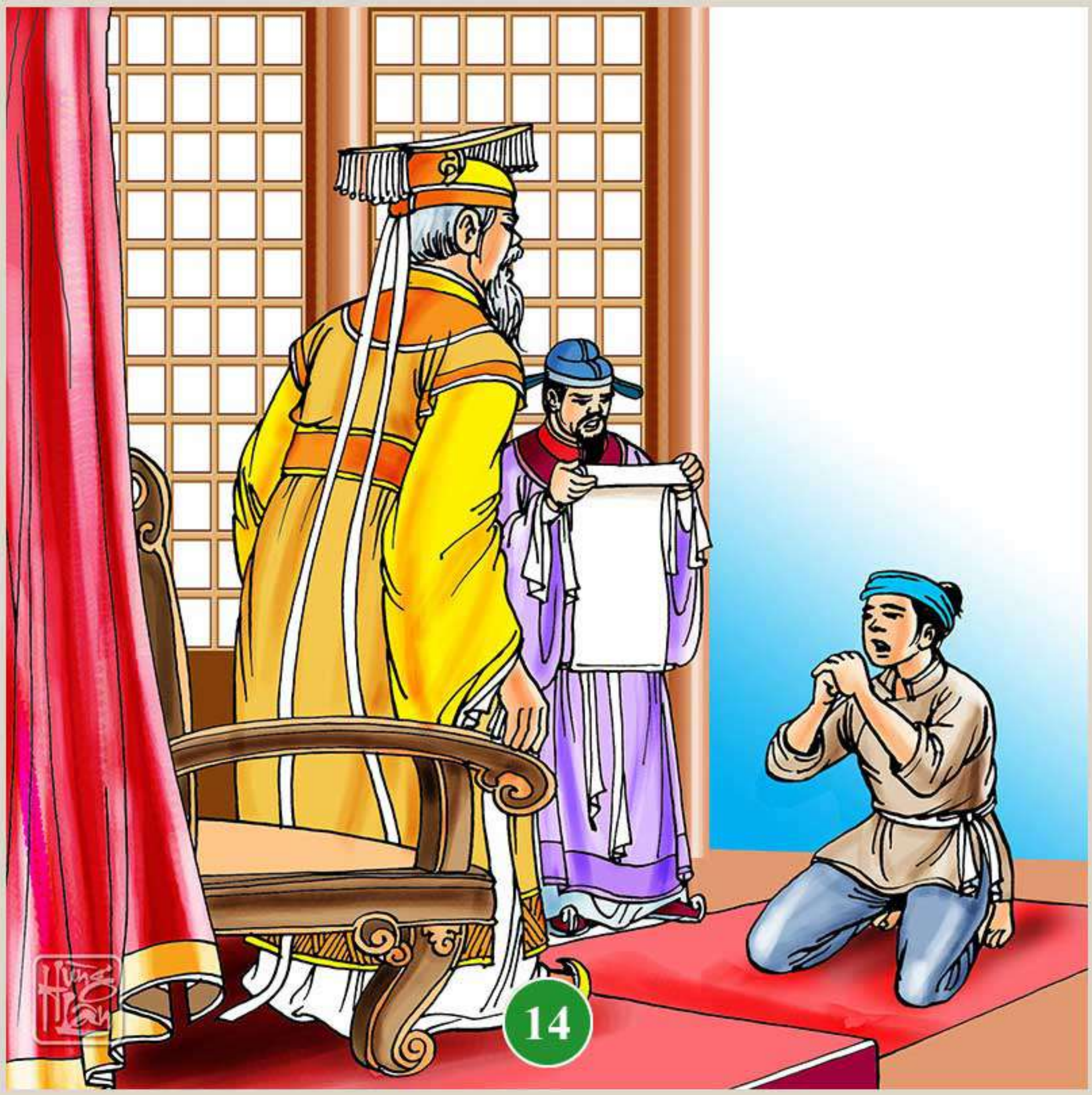
Quan tức giận hỏi lại:
- Sao ngươi lại dám nói ngược như thế? Mụ ta đã nhận tội rồi!
Hổ bình tĩnh đáp:
- Bẩm quan, đó là tại bà ta không chịu nổi sự tra khảo nên nhận bừa. Xin quan hoãn thi hành án tử để cho tôi được thưa chuyện.
Quan ngạc nhiên:
- Nhà ngươi căn cứ vào đâu mà nói mụ ta vô tội?
Hổ liền đáp lại:
- Thưa có căn cứ ạ! Mụ ta mua lươn nhầm phải rắn độc. Tôi biết thứ rắn ấy.



- Có thật như vậy không? - Quan bảo.
- Đúng thế ạ, tôi sẽ tìm bắt về cho quan xem cho rõ trắng đen.
Quan liền sai lính đưa Hổ đi bắt rắn, chàng nói với tên lính:
- Chúng ta phải vào trong núi mới tìm ra được. Tôi sẽ cố bắt cho được thứ rắn ấy mới có thể chạy tội cho bà ta.
Tên lính cũng đáp lại:
- Đúng vậy, nếu tìm không ra thì mi cũng có tội láo với quan đó!
Sau hai ngày tìm kiếm, Hổ cũng tóm được hai con rắn liền bảo:
- Ngươi xem nè! Nó giống hệt như lươn vậy, nhưng có nọc độc, ăn vào là chết.



Hổ đem hai con rắn đó trình quan:
- Bẩm quan, tôi đã tìm ra đây. Xin ngài xem ạ!
Quan ngạc nhiên nói:
- Chà chà! Đúng là hệt như lươn nhỉ?
Hổ đích thân làm thịt hai con rắn, rồi bưng lên đưa quan nói rằng:
- Quan hãy cho một con chó ăn thử là biết ngay thôi.
Quả thật, con chó ăn xong liền ngã ra chết ngay.
Quan Thượng Thư lùi lại bảo:
- Ghê thật? Nọc rắn này quả là cực độc.



Thế là vụ án được tỏ rõ. Sau khi chứng kiến sự việc, vị quan liền xuống lệnh:

- Ngươi nói rất đúng, nay ta tha cho người đàn bà ấy, mụ ta quả là vô tội! Không nhờ ngươi nói thì ta đã giết oan một người rồi.

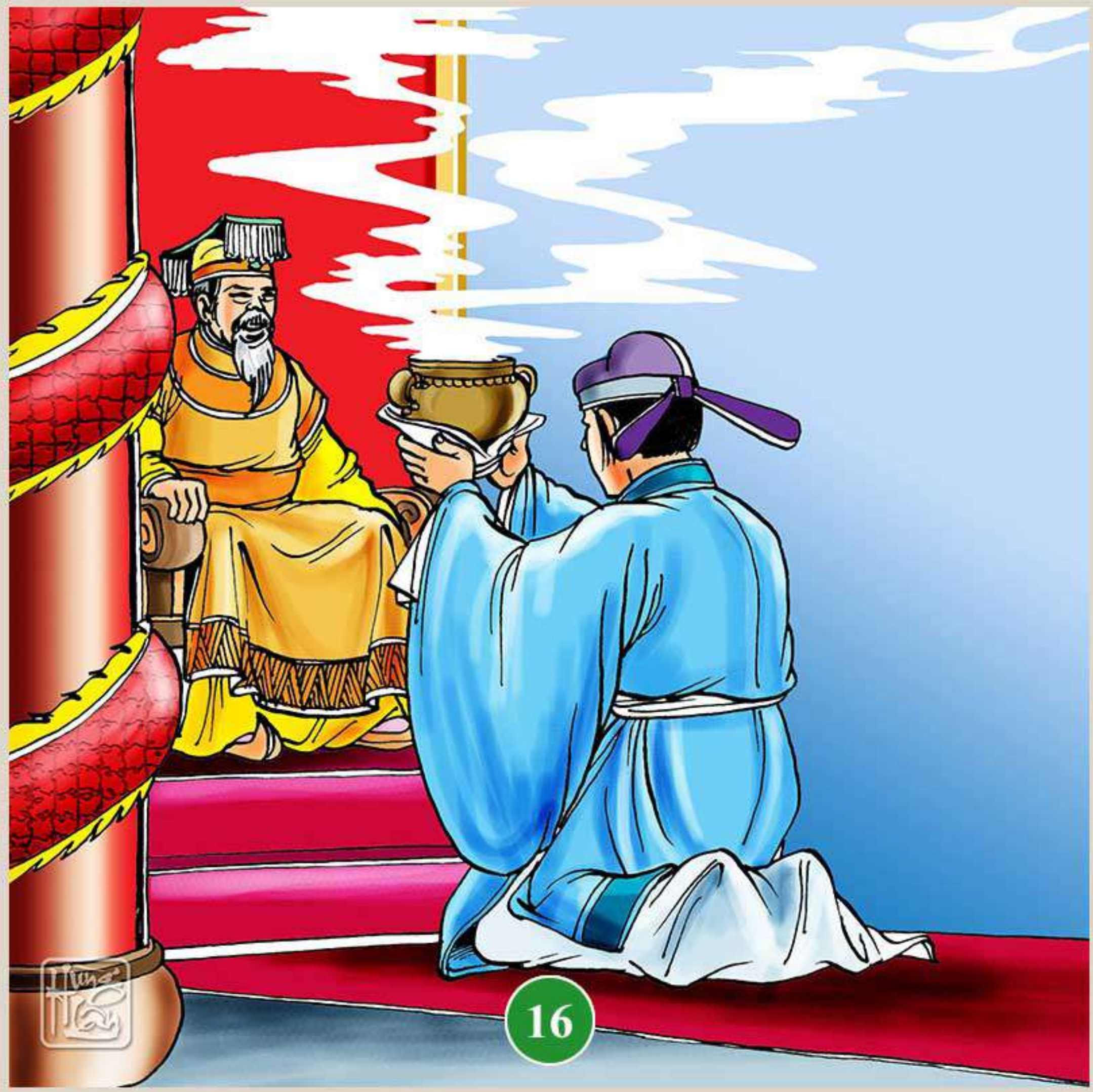
Quan làm tờ biểu dâng lên vua nói rõ việc minh oan đó. Nhờ vậy mà nhà vua biết được Hổ là người có tài có đức, vua liền cho gọi chàng vào xem mặt.

Sau khi hỏi chuyện, vua thấy Hổ đối đáp lanh lợi nên xuống chỉ:

- Xét thấy chàng trai này có công làm phép nước sáng tỏ, nay trẫm phong cho làm quan Ngự sử triều đình.



Hổ vội vàng cúi đầu:
- Tạ ơn Hoàng thượng!
Kể từ đó chàng mới lấy tên đầy đủ là Bùi Cầm Hổ.
Từ ngày Hổ làm Ngự Sử, có nhiều quan trong triều thấy chàng còn ít tuổi, không thi cử mà lại được làm quan to, do đó họ không ưa chàng. Họ thường bảo nhau:
- Hừ! Tên thất học mà làm quan!
- Mặt mũi còn non choẹt mà làm quan Ngự sử thế nào được? Cứ chờ xem! Thế nào chúng ta cũng phải cho hắn phạm lỗi để biết nhục một phen! Hà hà!



Một hôm, Hổ phải giữ một chân trong buổi lễ tại nhà Thái Miếu. Đám quan xấu bụng lập mưu:

- Đợi lúc dâng hương, đưa cho hắn cái lư nóng để dâng lên Vua, hắn mà quăng lư đi là mắc tội khi quân, còn cố giữ lại thì thế nào cũng phỏng tay thôi... Hà hà!

Buổi lễ diễn ra êm xuôi, đến mục dâng hương, Hổ liền tiến ra bưng lên cho Vua, nhưng lư hương nóng quá, không có đế lót, chàng liền nhanh trí rút cái khăn trong túi xếp lại làm đế lót rồi bình tĩnh đỡ lư hương nóng quì dâng cho vua, do vậy mà dù lư hương có nóng đến đâu cũng chẳng việc gì.



Bọn quan xấu kia rất căm tức, chúng bày mưu khác, bảo tên quan hầu lễ:

- Chốc nữa hắn đọc chúc văn, mi tìm cách thổi tắt đèn đi, thử xem hắn có thấy đường đọc không cho biết.

Đến phiên Hổ quỳ đọc chúc văn, được phân nửa bài thì tên quan hầu lễ liền lén thổi tắt ngọn nến, tưởng rằng Hổ sẽ bí, vì ngưng giữa chừng sẽ bị cho là vô lễ với nhà vua, nhưng ngờ đâu, Hổ có trí nhớ phi thường, vì trước đó đã nghiên cứu chúc văn rất kỹ, nên Hổ cứ đọc phăng phăng cho đến khi đèn được thắp sáng trở lại...

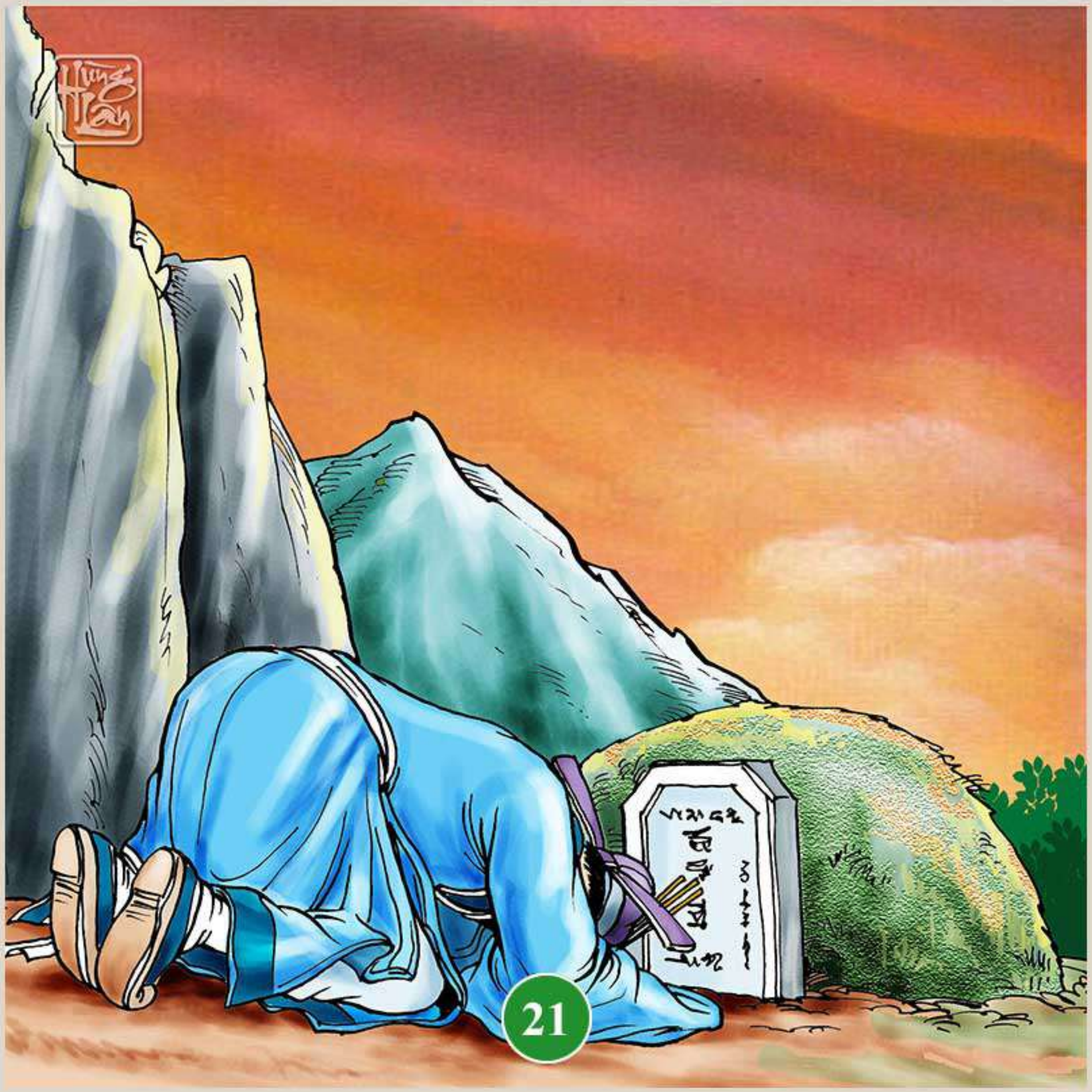


Đọc xong, Hổ lạy tạ rút lui. Vua rất đẹp ý, liền khen Hổ:
- Quan ngự sử quả là người có trí nhớ phi thường, lại còn lanh trí nữa. Trẫm rất hài lòng về ngươi.
Làm quan được một thời gian, tuy đời sống vật chất trong cung thành rất đầy đủ và sung sướng, nhưng trong lòng Hổ vẫn luôn nhớ đến quê nhà, Hổ biết rằng ở quê hương chàng thường bị hạn hán, ruộng đất có cày nhưng ít khi được ăn. Với nỗi lo canh cánh bên lòng, Hổ quyết định về thăm quê, tìm cách giúp đỡ mọi người vượt qua cảnh khổ.

Nghĩ vậy, Hổ liền lên đường về thăm làng cũ, chàng nhủ thầm:
- Lâu lắm rồi, chắc bà con không còn nhận ra mình đâu nhỉ?!
Hổ đi bộ đến nhà ông Bá:
- Chào cụ Bá! Cụ còn nhớ tôi không? Tôi là Bùi Cầm Hổ, ngày xưa chăn trâu cho cả làng đây!
Ông Bá ngạc nhiên kêu lên:
- Hả? Ôi Trời ơi! Chú Hổ đây hả? Ai mà ngờ chú Hổ nay lại được làm quan?! Bà con ơi, đến đây mà xem quan ngự sử của triều đình, ông quan chăn trâu ngày xưa của làng chúng ta...



Dân làng nghe tin, già trẻ lớn bé xúm lại mừng Hổ:
- Trời ơi, ai ngờ chú Hổ làm quan!
- Thì đúng là quan đây mà! Ông quan chăn trâu!
Hổ bỏ tiền ra đãi dân làng một bữa tiệc linh đình. Mọi người vui mừng bảo:
- Chúc mừng quan lớn về thăm làng.
Hổ kính cẩn thưa lại:
- Tôi cũng kính chúc bà con làm ăn tấn tới, mùa màng thịnh đạt.
Từ đó, Hổ quyết chí tìm cách giúp dân làng cải tạo ruộng đất, đưa nước về để việc cày cấy được thuận lợi hơn.



Một hôm, Hổ trèo lên núi Hồng Lĩnh ngắm lại cảnh xưa, chàng bùi ngùi bảo:

- Nhớ ngày nào mình chăn trâu trên núi, thui thủi một mình.

Chàng đến trước mộ mẹ khấn:

- Con hứa sẽ giúp đỡ dân làng. Trên núi Đụn có khe nước chảy qua hướng đông bắc. Con sẽ đưa nước đó chảy vào làng ta để cho dân được nhờ.

Hổ liền mời các quan sở tại quanh vùng về họp trên núi Đụn, Hổ đứng ra trình bày ý định của mình:

- Tôi muốn đắp đập ngăn khe, đưa dòng nước chảy qua Tây Bắc.



- Lúc ấy cánh đồng Kẻ Treo sẽ có nước về. Mong các quan hãy giúp tôi làm việc ích lợi này cho dân. - Hổ nói tiếp.

Được sự ủng hộ của các quan, Hổ chỉ huy lính đắp đập ngăn khe, đào mương dẫn nước. Chẳng bao lâu sau dòng nước mát trên núi Đụn đã chảy vào đồng Kẻ Treo, mọi người hớn hở reo mừng:

- Thật là tài ba! Quan Hổ bắt dòng nước chảy theo ý muốn của ngài cho dân nhờ.

Do vậy mà mãi đến ngày nay, dân làng vẫn luôn nhớ ơn Bùi Cầm Hổ, một kẻ chăn trâu nghèo khổ, nhờ tài trí mà được làm quan, quay về lo lắng cho sự ấm no của đồng bào mình.